

Số: /KH-TTYT

Bảo Lâm, ngày tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh năm 2025 của Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm

Căn cứ Luật Khám bệnh, Chữa bệnh số 15/2023/QH15 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về thời gian, nội dung thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, Chữa bệnh;

Căn cứ quyền hạn của Giám đốc Trung tâm y tế huyện Bảo Lâm.

Trung tâm y tế huyện Bảo Lâm xây dựng kế hoạch Hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh năm 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Tổ chức thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, hộ sinh.
- Đảm bảo về thực hành kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Kịp thời đáp ứng chuẩn năng lực của bác sỹ như các kiến thức, kỹ năng được đào tạo tại các trường chuyên ngành y cho bác sỹ theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG

- Tất cả các y, bác sỹ chưa có Giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh (bác sỹ mới ra trường là viên chức của bệnh viện, bác sỹ có hợp đồng thực hành tại đơn vị).
- Y sỹ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên chưa có Giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh.
- Không áp dụng đối với bác sỹ (răng hàm mặt, y học cổ truyền, bác sỹ chuyên khoa khác hoặc người có văn bằng tốt nghiệp cử nhân y khoa đã được đào tạo bổ sung theo quy định tại khoản 2,3 Điều 5 Thông tư 42/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

III. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH.

3.1 Nội dung hướng dẫn thực hành.

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở chuẩn năng lực

của y sĩ, bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y theo quy định.

3.2 Thời gian thực hành

Stt	Chức danh	Thời gian
1	Bác sĩ	12 tháng
2	Y sĩ	09 tháng
3	Điều dưỡng	06 tháng
4	Nữ hộ sinh	06 tháng
5	Kỹ thuật y	06 tháng

3.2.1 Đối với bác sỹ có nhu cầu cấp Giấy phép hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ là 12 tháng được phân bổ theo từng chuyên khoa như sau:

Stt	Chuyên khoa	Khoa lâm sàng	Thời gian
1	Chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa KB - HSCC – LCK	3 tháng
2	Chuyên khoa Nội	Khoa Nội – Nhi -Truyền nhiễm	1.5 tháng
3	Chuyên khoa Nhi	Khoa Nội – Nhi -Truyền nhiễm	1.5 tháng
4	Chuyên khoa Ngoại	Khoa Ngoại	1.5 tháng
5	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Khoa CSSKSS và Phụ sản	1.5 tháng
6	Chuyên khoa tai mũi họng, răng hàm mặt, mắt, y học cổ truyền, da liễu và một số kỹ thuật của chuyên khoa khác theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT	Khoa KB - HSCC – LCK	1.5 tháng
7	Chuyên khoa Y học cổ truyền	Khoa YHCT&PHCN	2 tuần
8	Chuyên khoa phục hồi chức năng,	Hợp đồng với BV PHCN Lâm đồng	2 tuần

3.2.2 Đối với bác sỹ y học dự phòng có nhu cầu cấp Giấy phép hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ y học dự phòng là 12 tháng được phân bổ theo từng chuyên khoa như sau:

Stt	Chuyên khoa	Khoa lâm sàng	Thời gian
1	Chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa KB - HSCC – LCK	3 tháng
2	Chuyên khoa Nội	Khoa Nội – Nhi -Truyền nhiễm	2 tháng

3	Chuyên khoa Nhi	Khoa Nội – Nhi -Truyền nhiễm	2 tháng
4	Chuyên khoa Ngoại	Khoa Ngoại	1.5 tháng
5	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Khoa CSSKSS và Phụ sản	1.5 tháng
6	Chuyên khoa Y học cổ truyền	Khoa YHCT&PHCN	1.5 tháng
7	Chuyên khoa phục hồi chức năng,	Hợp đồng với BV PHCN Lâm đồng	2 tuần

3.2.3 Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh y sỹ đa khoa: là 09 tháng, trong đó:

Stt	Chuyên khoa	Khoa lâm sàng	Thời gian
1	Chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa KB - HSCC – LCK	3 tháng
2	Chuyên khoa Nội	Khoa Nội – Nhi -Truyền nhiễm	2 tháng
3	Chuyên khoa Nhi	Khoa Nội – Nhi -Truyền nhiễm	1 tháng
4	Chuyên khoa Ngoại	Khoa Ngoại	1 tháng
5	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Khoa CSSKSS và Phụ sản	1 tháng
6	Chuyên khoa tai mũi họng, răng hàm mặt, mắt, y học cổ truyền, da liễu, PHCN và một số kỹ thuật của chuyên khoa khác theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT	Khoa KB - HSCC – LCK, Khoa YHCT&PHCN	1 tháng

Hoặc theo phương án (nếu là nhân viên của TTYT Bảo Lâm)

Stt	Chuyên khoa	Khoa lâm sàng	Thời gian
1	Chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa KB - HSCC – LCK	3 tháng
2	Chuyên khoa Nội	Trạm Y tế - PKĐK	2 tháng
3	Chuyên khoa Nhi	Trạm Y tế - PKĐK	1 tháng
4	Chuyên khoa Ngoại	Trạm Y tế - PKĐK	1 tháng
5	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Trạm Y tế - PKĐK	1 tháng
6	Chuyên khoa tai mũi họng, răng hàm mặt, mắt, y học cổ truyền, da liễu, PHCN và một số kỹ thuật của chuyên khoa khác theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT	Khoa KB - HSCC – LCK, Khoa YHCT&PHCN	1 tháng

3.2.4 Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh y sỹ Y học cổ truyền: là 09 tháng, trong đó:

Stt	Chuyên khoa	Khoa lâm sàng	Thời gian
1	Chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa KB - HSCC – LCK	3 tháng
2	Chuyên khoa Nội	Khoa YHCT & PHCN	5 tháng
3	Chuyên khoa Nhi		
4	Chuyên khoa Ngoại		
5	Chuyên khoa Sản phụ khoa		
6	Chuyên khoa Dược cổ truyền	Khoa Dược – Vật tư y tế	1 tháng

3.2.5. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng: là 06 tháng, trong đó:

Stt	Chuyên khoa	Khoa lâm sàng	Thời gian
1	Chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa KB - HSCC – LCK	1 tháng
2	Chuyên khoa Nội - Nhi	Khoa Nội – Nhi -Truyền nhiễm	2 tháng
3	Chuyên khoa Nhi	Khoa Nội – Nhi -Truyền nhiễm	1 tháng
4	Chuyên khoa Ngoại	Khoa Ngoại	1 tháng
5	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Khoa CSSKSS và Phụ sản	1 tháng

3.2.6 Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh hộ sinh: là 06 tháng, trong đó:

Stt	Chuyên khoa	Khoa lâm sàng	Thời gian
1	Chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa KB - HSCC – LCK	1 tháng
2	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Khoa CSSKSS và Phụ sản	5 tháng

3.2.7 Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y (xét nghiệm y học): là 06 tháng, trong đó:

Stt	Chuyên khoa	Khoa lâm sàng	Thời gian
1	Chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	Khoa KB - HSCC – LCK	1 tháng
2	Chuyên khoa Xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm & Chẩn đoán hình ảnh	5 tháng

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời lượng là 20 giờ (mỗi buổi 4 giờ).

Thời gian tập huấn này được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh

3.3 Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận: 20 Y, bác sĩ, 10 điều dưỡng, 3 hộ sinh, 4 kỹ thuật viên xét nghiệm.

Danh sách người tham gia hướng dẫn thực hành: (*phụ lục đính kèm*)

3.4 Địa điểm thực hành:

Tại các khoa:

- Khoa Khám bệnh – HSCC & Liên chuyên khoa: thực hành chuyên khoa hồi sức, Tai mũi họng, Mắt, Răng hàm mặt, Da liễu
- Khoa Nội – Nhi - truyền nhiễm: thực hành chuyên khoa Nội, Nhi
- Khoa CSSKSS & Phụ sản: thực hành chuyên khoa Sản phụ khoa.
- Khoa Ngoại: thực hành chuyên khoa Ngoại.
- Khoa YHCT&PHCN: thực hành chuyên khoa y học cổ truyền.
- Khoa Dược – Vật tư y tế: Thực hành dược cổ truyền
- Bệnh viện PHCN Lâm đồng: Thực hành chuyên khoa PHCN.

3.5 Kinh phí:

- Các chi phí hướng dẫn thực hành thể hiện rõ trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Chi phí bao gồm thù lao hướng dẫn, giảng dạy và quản lý: 1.474.200 VNĐ / tháng x thời gian thực hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

4.1 Ban Giám đốc

- Ký phê duyệt kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề.

- Ký phê duyệt chương trình, tài liệu, hợp đồng thực hành, Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành, Giấy xác nhận quá trình thực hành.

- Theo dõi, đôn đốc các khoa phòng liên quan thực hiện kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề.

4.2 Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ-Điều dưỡng và Dân số

- Xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hàng năm.

- Tham mưu phân công người hướng dẫn thực hành phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành.

- Hướng dẫn các cá nhân có nhu cầu thực hành tại bệnh viện hoàn thành hồ sơ đăng ký theo quy định.

- Hoàn thành và trình Giám đốc ký hợp đồng thực hành với các cá nhân có nhu cầu thực hành tại bệnh viện.

- Đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh trên trang thông tin điện tử của cơ sở và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Cung cấp hồ sơ gồm: Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành, Sổ theo dõi thực hành cho các cá nhân thực hành tại trung tâm y tế huyện Bảo Lâm.

- Tổ chức tập huấn, đánh giá kết quả tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề cho cá nhân thực hành tại bệnh viện (16 giờ, mỗi buổi 4 giờ)

- Tổ chức tập huấn, đánh giá kết quả tập huấn các quy định về kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (4 giờ, mỗi buổi 4 giờ).

- Tổ chức sát hạch, đánh giá bằng báo cáo, thu hoạch của các cá nhân thực hành tại trung tâm y tế huyện Bảo Lâm.

- Phối hợp với phòng Tài chính kế toán xây dựng phương án thu, chi theo đúng quy định. Có trách nhiệm thông báo cho người được hướng dẫn thực hành các chi phí hướng dẫn thực hành.

- Tham mưu Cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;

- Đăng tải danh sách người đã hoàn thành quá trình thực hành trên trang thông tin điện tử của cơ sở hướng dẫn thực hành và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Thực hiện báo cáo danh sách các cá nhân đang thực hành tại bệnh viện định kỳ 6 tháng/1 lần và gửi về Sở Y tế trước ngày 05/7 và trước ngày 05/01 của năm sau.

- Lưu giữ hồ sơ theo đúng quy định.

- Tổ Công nghệ thông tin: Chịu trách nhiệm đăng tải thông tin kế hoạch “Hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sĩ, y sĩ, điều dưỡng, nữ hộ sinh, KTV lên trang website của TTYT huyện.

4.3 Phòng tài chính kế toán

- Lập quy chế thu chi tài chính phù hợp tình hình thực tế theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí để hướng dẫn thực hành; việc hạch toán, thu chi, thanh quyết toán phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Trong trường hợp học viên không thực hiện đủ khóa học hướng dẫn thực hành thì sẽ không được hoàn trả tiền lại.

4.4 Các khoa, phòng có liên quan

- Tạo điều kiện cho người thực hành hoàn thành nhiệm vụ và tham gia đầy đủ các buổi thực hành.
- Lãnh đạo khoa chịu trách nhiệm phân công người hướng dẫn thực hành đúng theo quy định của Bộ Y tế.
- Lãnh đạo khoa chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động khám chữa bệnh của các học viên và người hướng dẫn thực hành.
- Xây dựng nội dung thực hành theo khung quy định trình Hội đồng khoa học kỹ thuật TTYT và Ban quản lý đào tạo phê duyệt.
- Phối hợp phòng KHN-V-ĐD&DS phân công người hướng dẫn thực hành và sắp xếp lịch thực hành theo đúng quy định.
- Phối hợp phòng KHN-V-ĐD&DS tổ chức sát hạch các cá nhân thực hành tại khoa/phòng.
- Phân công người chấm công cho cá nhân thực hành tại khoa/phòng theo đúng lịch thực hành.
- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của học viên và gửi về phòng KHN-V-ĐD&DS (CN Thảo). Đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành phải bảo đảm khách quan, trung thực.

4.5 Người hướng dẫn thực hành lâm sàng:

- Có chứng chỉ hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành;
- Có trình độ tương đương hoặc cao hơn người thực hành;
- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên;
- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành;
- Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành;
- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình;
- Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn hoặc có lý do chính đáng khác, người hướng dẫn thực hành được quyền từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo phòng KHN-V-ĐD&DS để giải quyết.

4.6 Đối với người thực hành.

- Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở hướng dẫn thực hành.
- Tuân thủ chặt chẽ quy chế chuyên môn của cơ sở thực hành và tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Người thực hành cần bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị, không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Tự túc hoàn toàn về các khoản kinh phí trong suốt quá trình thực hành.

Trên đây là kế hoạch thương thảo dẫn thực hành đề cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của trung tâm y tế huyện Bảo Lâm năm 2025. Đề nghị các khoa, phòng có liên quan nghiên cứu triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (phòng NVY) ;
- Phòng TCHC, TCKT;
- Các bộ phận trực thuộc;
- Trang TTĐT TTYT;
- Lưu: VT, KHN&DS.NMT

GIÁM ĐỐC

Đỗ Phú Lương